

In lần thứ nhất :

10.000 cuốn

道 理 明
MINH-LÝ ĐẠO

BỒ CAO

TAM-TÔNG MIẾU

Đường Chasseloup-Laubat (Bàn-cờ)

SAIGON

ẤN TỔNG

DEPOT LEGAL
INDOCHINE



—❧— Giữ bản quyền —❧—

Năm Đinh-Mão — Tháng tám — Ngày rằm
(10 Septembre 1927)

Kính này in phát làm phước,
chẳng có thù tiền chi hết

SAIGON
Imprimerie BAO-TON
Nguyen huynh Diêu
36 bis Bd Bonnard 36 bis
1927

LỜI KHUYÊN VỀ VIỆC IN KINH

Trời đất hạo-sanh, đồng thương nhơn vật, ưa việc lành, ghét điều dữ. Nếu ai biết xét suy ẩn-nhân tội lỗi, lo làm lành bố-thí, thì đáng hưởng phước lâu dài, còn chuyên việc ác, tham-lân, ắt mắc họa chẳng sai.

Làm lành bố-thí nghĩa là: Giúp kẻ đương cơn túng ngặt, cứu người trong lúc nan nguy, thí cơm cho thuốc, đắp lộ bắc cầu, cất chùa sửa miếu, vân vân...

Làm như vậy thật có phước nhiều, nhưng in kinh khuyến thiện phát ra cho thiên hạ biết lĩnh ngộ làm lành, phước lại còn gia tăng thập bội.

Một mình làm lành bố-thí, mà không biết khuyên người, chẳng khác nào như một đám lửa lớn mà chỉ có một gáo nước, thì làm sao mà tưới cho tắt đặng? Muốn tế trợ khắp nơi, thì phải cậy sức nhiều người mới nên việc. Nhưng muốn khuyên nhiều người làm lành cho chóng, chẳng có chi hay hơn là phép in kinh mà phát. Lấy đó mà suy, thì đủ biết người in kinh có công đức lớn là dường nào!

Ai bảo tâm và có sức, in kinh đặng nhiều càng quý, còn ai không đủ sức cũng nên hỉ cúng chút ít đặng phổ in kinh. Bằng ai cũng thế, khi gặp đặng kinh, xem rồi, truyền lại cho kẻ khác và chịu khó khuyên đặng nhiều người giữ theo lời kinh dạy, thì phước cũng đồng như người chịu số tiền lớn mà in kinh vậy. Chớ người thì nhiều, mà số kinh in ra thì ít, lời sâu mà truyền cho đủ mỗi người? Nên người nào coi rồi, nên trao lại cho kẻ quen biết với mình chép ra mà dùng, chớ chẳng nên giữ lấy một mình, làm cho người khác không có kinh mà xem cho biết những điều lành dữ.

Lời khuyên tuy siêng-cần, mà làm theo đó thì đặng phước đức vô cùng. Xin chư quý độc-gia nên lưu ý, chớ bỏ qua rất uổng!

MINH-LÝ

LỜI PHỤ.— Vì muốn cho lời lành thấu đến tai của mỗi người, nên chúng tôi chẳng nề công, có lập tại Tam-Tông Miếu một sở phát giùm kinh. Bất luận kinh chữ nho hay là kinh chữ quốc-âm, chư quý vị gởi đến chùa thì chúng tôi đều nhận lãnh hết. Còn ai ở xa-xuôi muốn hùn in kinh, hoặc muốn thỉnh kinh, thì cũng cứ viết thư ngay cho chùa. Khi nào ai gởi thư thỉnh kinh, trong hạn 15 ngày, mà không có kinh đến cho mình, hay là không thấy trả lời, ấy là thư kinh hỏi đó đã hết, chúng tôi xin nói trước cho chư quý vị hay, đừng không mỗi lòng chờ đợi.

Ai muốn gởi thư cho chùa, thì đề ngoài bao như vậy:

Monsieur le Président de l'Association de Tam-Tông Miếu,

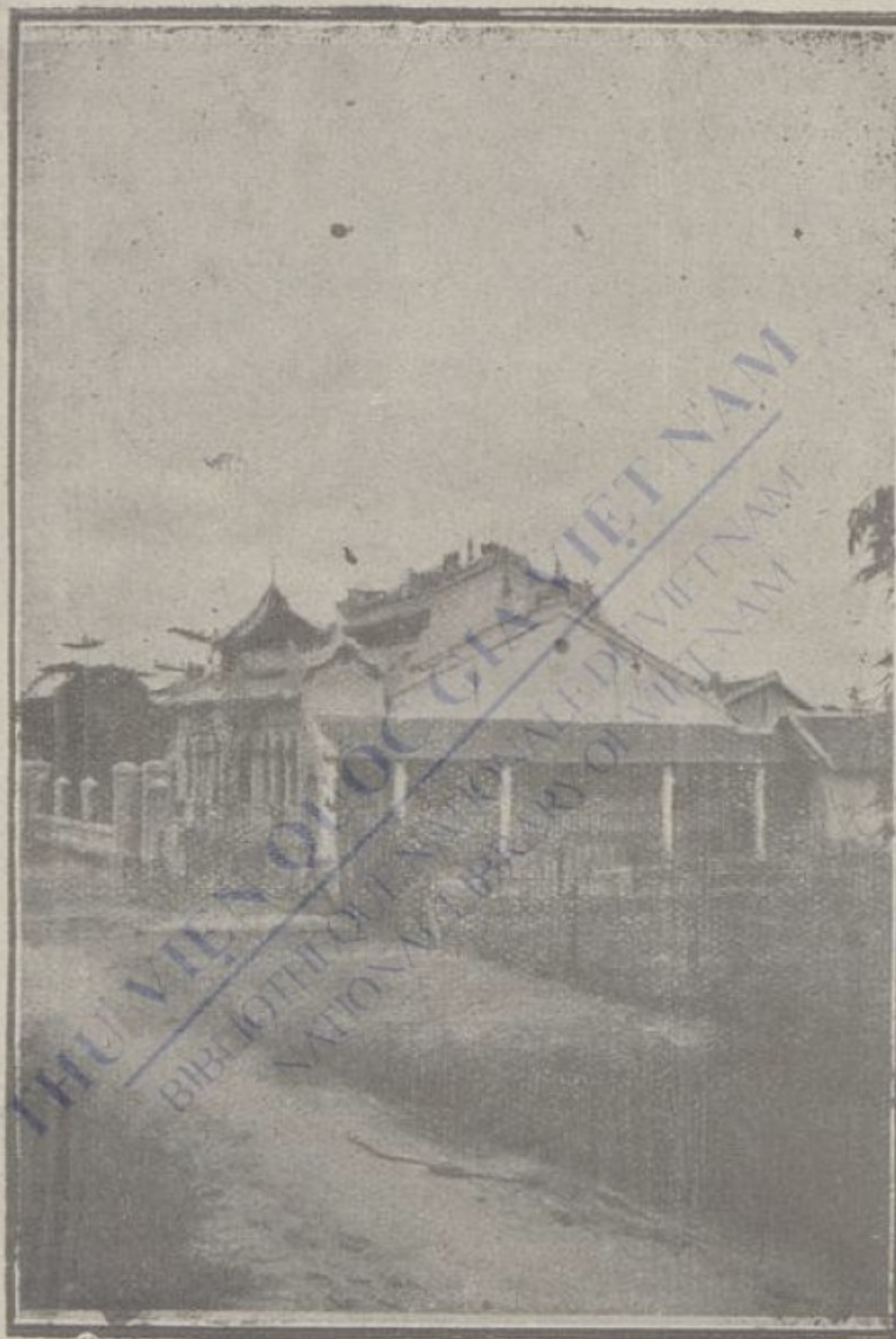
Passage Chasseloup-Laubat (Bàn-cờ), Boîte postale N° 47, à Saigon.

(la pagode Sam-long)

三宗廟

DEPT. LEGA
INDOCHINE
N^o 7203

片心清靜儒釋道宗本同原



三教顯靈恩光普照通四海

Làm lễ thượng lương
nhằm năm Bình-Dần, tháng tám, ngày mồng chín
(15 Septembre 1926).

BIBLIOTHÈQUE
CENTRALE
DE L'INDOCHINE
N^o 32/40

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TÀNG-KINH THẮT



IV

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHIỀU-ĐÀI THẤT



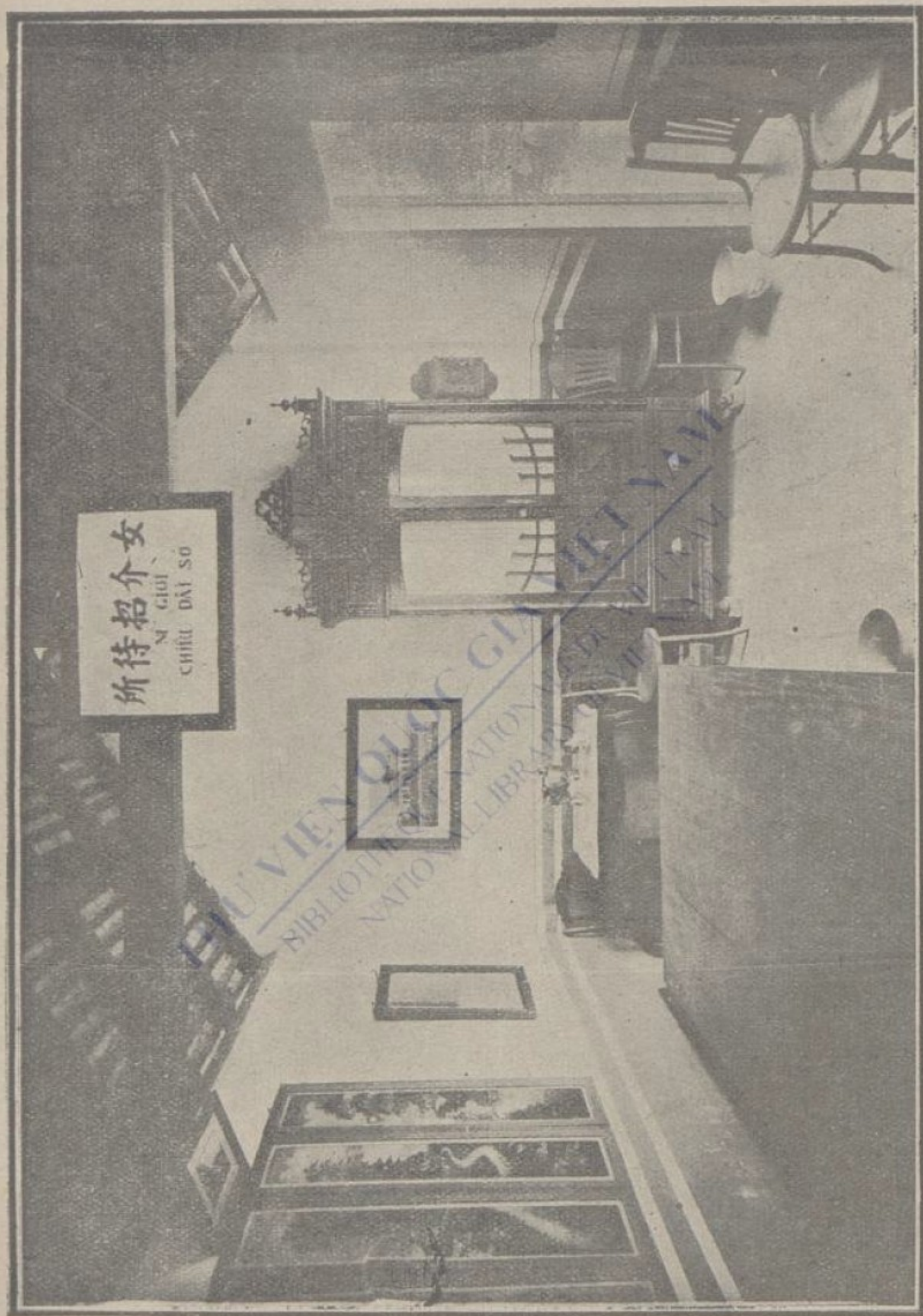
THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
 BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
 NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

HỘI-THỰC ĐƯỜNG



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

NỮ-GIỚI CHIỀU-ĐÀI SỞ



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

QUẢNG CÁO

Đức ân Trời Đất lập đời,
Hóa sanh muôn loại khắp nơi Hồng-trần.
Vô tư phúc tải phú bần,
Sang, hèn, ngu, trí, cân phân thương đồng.
Từ-bi Tiên Phật một lòng,
Độ đều hơn vật thoát vòng tai khiên.
Tạo Tam-Tông Miếu, chép biên,
Kinh Tiên sám Phật, dạy khuyên làm lành.
Chúng tôi noi dấu tu hành,
Ham thông mùi Đạo, muốn rảnh lý thâm.
Thiện-nam tín-nữ chơn tâm,
Tưởng tình mời đến viếng thăm cửa thiền.
Hoặc xem sách Thánh thơ Hiền,
Cùng nhau khảo cứu, bổ truyền Đạo cao.
Dẫu người hèn thấp bậc nào,
Chúng tôi một dạ, ra vào tiếp nghinh.
Ước-ao trăm họ kinh tin,
Ăn-năn tích phước, trau mình làm doan.
Mưa rằng khuyến rủ vầy đoàn,
Cầu cho thấy phải, rõ ràng lần đi.
Bằng ai mộ đạo vô-vi,
Trước dò nghĩ cạn, sau thì mới theo.
Phật Tiên nào kẻ giàu nghèo,
Con thuyền Bắc-Nhã gay chèo rước chung.

1349 ONA 1101

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

KHUYỀN CẢO

TAM TÔNG-GIÁO, tuy là khác chủ,
MINH LÝ rồi, phải đủ cả ba.

Thí như lập đặng tòa nhà,
Thiếu tay chủ quĩ, ai mà đỡm đương.
Lại còn cần kẻ lo lường,
Nhọc công bồi bổ, mới thường ấm no.

**Thích,
Đạo,
Nho.**

Nên người trong đục khả dò,
Đứng trên Hoàn-vũ tránh trò thị-phi.
Bằng ai thấu mấy huyền vi,
Làm lành lánh dữ, tu trì trước khi.

**Qui-ý,
Vô-vi,
Lễ-nghi.**

Rèn lòng sửa hạnh từ-bi,
Tánh trau thanh tịnh, chờ khi nào rời.
Luân thường giếng mối ở đời,
Tồn tâm khắc kỷ, đạo người tu thân.

**Giữ nghĩa nhân,
Mỗi đạo gần,
Tinh, khí, thần,
Bửu chí trân.**

Phách, hồn với xác tương lân,
Cả tâm, tánh, hạnh, cân phân trau giồi.
Ví như chẳng có luân-hồi,
Làm lành chưa đủ, thác rồi kể chi?

**Đạo rất diệu kỳ,
Tâm lý xét suy,
Rõ mỗi vô-vi.**

Độ sanh, ấy gọi từ-bi,
Siêu sanh cứu khỏi tai nguy khổ nạn.
Sai lầm tưởng quấy trách oan,
Phật Tiên sao lại chẳng mạng chúng sanh?

**Muốn báo nghĩa sanh thành,
Trước trau tánh hiền lành,
Bước vào nẻo tu hành.**

Khá xét mình, dứt gốc sanh,
Ngũ tặc nhờn tánh ngũ hành biến xây.
Ngũ đức đủ, ngũ nguơn đầy,
Trong ngoài liên hợp, công dày mới nên.

Trừ lục đục, cũng đừng quên.

Lục căn tuyệt, ấy đáp nên.

Lục thân tịnh, gốc vững bền.

Kèm lục tặc chẳng dấy lên,
Xác thân tinh tấn là đèn là dinh.

Phách, hồn nương đó ăn hình,
Nên ngừa ý biến, giữ gìn chờ người.

**Bớt cơn quá sợ, giận, mừng, vui,
Chẳng ghét, đừng buồn, đục lấp vui.
Diệt đoạn thất tình, chớ dễ-duôi.**

Vào cửa Đạo, phải biết mùi,
Sửa trau tánh mạng, dẹp lui lửa lòng.
Tinh thần tạng phủ sạch trong,
Nên tiên cửa Phật, mới mong dặng gần.

**Hiếu, đễ, trung, tín, thường răn ân-cần.
Lễ, nghĩa, liêm, sỉ, giếng mỗi trau thân.
Rõ thông tám tiết, biết thương nhau lần.**

Tướng xã-hội, mến hương lân,
Dầu không tiên phẩm, bực thần chẳng xa.
Làm người lòng dạ thật-thà,
Trung-dung giữ đặng, cũng là phước duyên.

**Ân-ái lợi danh ràng buộc lưới tai khiên.
Sen vàng chín phẩm, tế độ đặng cửu huyền.
Cửu khiếu khai thông, hồn phách ở ổn-yên.**

Sắc, tài, tửu, khí là thuyền,
Đưa người mê-muội, trong miền trầm-luân.
Như cây mắc rễ dính chum,
Người thi danh lợi che dưng cản ngăn.

**Đạo đức ấy nền, độ người thoát tục siêu thăng.
Luân thường rường cột, giúp đời chẳng
hoại bốn căn.**

**Mười nghĩa vẹn gìn, lỗi lầm thường sửa
chế răn.**

Lập thánh thất, tìm kinh văn,
Đề qui người biết ăn-năn tu hành.
Trí côi, lý nhiệm khó rành,
Đồng suy hạp tưởng, mới thành công-phu.
Côi Trần chung tạm trí và ngu,
Đền đáp căn xưa, rõ khá tu.
Diu-dắc mến nhau, đừng tạt-dổ,
Phật Tiên liên-mân vén mây-mù.

Ví như biển tịnh êm-ru,
Rạch sông nguồn suối châu lưu huẩn hòa.
Lóng lóng kèm chế tinh ma,
Tư nhuần huyết mạch, ý tà giảm tan.

Mệnh-mông biến tịnh có khi tràn,
Dứt lúc phong ba lại lặng-trang.
Chẳng chắc thù vơ cùng oán chạ,
Sao người hẹp dạ, chứa cừu oan ?

Lẽ đâu vì việc giàu sang,
Dục tâm dấy loạn chẳng an cơn nào.
Tham gian, chém giết, hùng hào,
Tranh giành, ganh-gỗ, trông vào ích chi ?

Tham tâm vô yểm hóa sần-si,
Tự đắc tự kiêu chẳng nề vì.
Nào kể tồn nhờn mà ích kỷ,
Ép người lòn cúi lại khinh khi.

Buồn xem thế dục quái kỳ,
Sóng tình làm lụy vậy thi xiết bao !
Mông-manh mơ ước tầm-pháo,
Buông lung, tâm tảnh, khác nào hại thân.

Thối kiêu lừng-lẫy khắp Hồng-trần,
Thiếu trí lướt chen, chẳng xét phân.
Kẻ giỏi lắm người còn giỏi nữa,
Tài hay há sánh bực Tiên Thần !

Ham cao trọng, muốn dặng gần,
Tưởng dầu bền vững, chắc phần nên cam.
Biết bao luống chí tham-lam,
Vĩ so trời biển, sức phạm ra chi ?

Người đời tỉnh ngộ, khá thắm suy,
Ganh-gỗ nghịch nhau nghĩ ích gì ?
Phủi sạch lòng tà, đừng vọng luyến,
Mới là thấy rõ máy huyền vi.

Chừa gian xảo, lánh thị-phi,
Kiếm tìm nẻo chánh, gặp thi phước duyên.
Mai sau công mãn quả viên,
Thoát vòng khổ hải, về miền thanh-thời.

Khá lo phương thể thoát lưng vơi,
Về chốn Tiên-cung ở cõi Trời.
Khỏi đọa luân-hồi, vui khoái lạc,
Muôn năm an hưởng sống đời-dời.

Miền phước địa, cảnh rộng khơi,
Ra vào thông-thả, là nơi an nhàn.
Chẳng lo thốn-thiếu liệu toan,
Gốc nguồn phiền não, mỗi đảng trầm-luân.

Thanh nhân đẹp-đẽ cảnh trường xuân,
Cao trọng hân hoan, chí toại hưng.
Khác với cõi phàm là bề khổ,
Hẹp-hòi u-ám thiệt gian-truân.

Hồng-trần oán khí kiết ngưng,
Không chừng mưa nắng, lầy-lùng dất hơi.
Làm cho mờ-mệt thân người,
Hao mòn sức lực sống đời nào lâu!

Làm người rõ biết lý cao sâu,
Tu luyện linh-hồn, ấy chước mầu.
Trí dặng mở-mang, lòng phởi nở,
Trở gìn thiên tánh thưở ban đầu.

Học đòi cứng-cỏi hiểm sâu,
Ước cầu yêu chuộng, nghi hầu chắc chi?
Sao bằng nhân hậu thi vi,
Người đều thương mến, ấy thi là ngoan.

Kẻ ngu khó dứt tưởng mơ-màng,
Dễ biết bởi đâu phép luật ràng.
Nào rõ máy linh siêu thoát tục,
Không tường lý nhiệm phải sai dằng.

Buộc làm nô-lệ Trần-gian,
Mến ưa tranh-cạnh vinh-vang trên đời.
Liều mình chịu nhọc mồn hơi,
Rốt chưa phỉ nguyện, thân người giảm suy.

Nhiễm thêm ân-ái lại càng nguy,
Hoan lạc qua rồi, nhá thị-phi.
Há gặp linh đơn bồi tạng phủ,
Nhọc công lặn-lội kiếm tiên y.

Chơn-thần muội, chẳng thông tri,
Khó tìm phương chước vượt li khổ-trần.
Lòng như hoa héo xâu lẩn,
Không mong kết quả, chẳng hòng phước duyên.

Dễ nào thấu đạt mấy Thần Tiên,
Bền chí lòng lòng, giữ tánh kiên.
Tam bửu đủ đầy, bồi vóc tục,
Thân người nhờ đấy hưởng diên niên.

Nền người nhờ mối Đạo truyền,
Chớ mong kiếm chước, tìm quyền chế nhau.
Cũng đừng cậy sức tài cao,
Dối đời dờ dạc, giả màu kẻ chơn.

Trước lo hiếu dễ, chỉ đừng khờ,
Sau vẹn thân danh, giữ nghĩa hơn.
Muốnặng duyên lành cùng quả chánh,
Ra công tu luyện, chớ lòng sờn.

Như cây mưa nắng gặp cơn,
Đơm hoa kết quả, làm ơn cho người.
Lâu rồi khô rû rã rời,
Hột còn di giống, giúp đời nhờ chung.

Nên làm gương tốt, thể xem dùng.
Trần-khổ buộc ràng, răn vầy-vùng.
Trau sửa linh-hồn thường khiết tịnh,
Thoát miền khổ-não, mới thung-dung.

Rốt rồi, xét lại cho cùng,
Sắc thân huyền chất khó dùng dặng lâu.
Nếu bằng thấu lý nhiệm mầu,
Hiểu cơ luân chuyển đảo dầu đời xây.

Luân-hồi quả-báo tại mình gây,
Lành dữ tiền căn, mới trả vay.
Xét rõ ăn-năn đừng thối chí,
Thoát qua khổ hải dặng là may.

Trái-oan cột trời như giây,
Bền lòng tháo mở, chầy ngày phải ra.
Bằng không chống trả tánh tà,
Càng lâu thâm nhiễm khó mà bỏ lơ.

Muôn đều cực nhọc lúc ban sơ,
Chớ thấy chưa thành, dạ ngần-ngờ.
Lần lợc công dày, thi kết quả,
Khá mau tỉnh ngộ, chớ nghi-ngờ.

Cần lành duyên phước đợi chờ,
Tiền công tái thế, hưởng nhờ khi nay.
Kẻ sao bần tiện, đại ngày,
Còn người phú quý, tài hay trí nhiều?

Tùy theo công quả, trả đồng đều,
Lành thường tội trừng, chẳng thứ nhiều.
Thiên vông lòng thừa dàu vượt khỏi,
Bỏ lòng tật-đố, tánh đừng kiêu.

Tim người dẫn nẻo dắc-diu,
Xem kinh Sấm-Hối là nêu chỉ đường.
Thường ngày tịnh lý tư lương,
Bỏ lần lỗi trước là phương trau mình.

Phép Trời hiển hích rất công-bình,
Sỗ đồ đề tên kẻ chánh-minh.
Hắc tịch nêu danh người ở quấy,
Thường lành trừng dữ, chẳng riêng tình.

Làm lành ách nhẹ, họa khinh,
Dầu lâm hoạn-nạn, Thần-linh cứu nạn.
Hiềm sâu trong dạ cứu mang,
Tai khiến khổ-não buộc ràng vào thân.

Như ăn vật bổ, dưỡng tinh thần,
Biết giữ vệ-sanh chước bảo thân.
Mĩ vị cao lương nguồn cội bình,
Lâu ngày vốc hoại, thể hư lần.

Rèn lòng thiện niệm ân-cần,
Ấy nuôi trí hóa đặng gần đàng ngay.
Thường ngày tội chác hình gây,
Linh-hồn mờ-mệt, oan dày nghiệt sâu.

Xác hồn nương cậy, hiệp liên nhau,
Nào khác như nhà với vóc đầu.
Gia thanh hơn suy, người khó ở,
Ốc dôi đình vượng, chẳng gìn lâu.

Cả hai muốn vẹn sở cầu,
Xem kinh tìm lý, chước mẫu luyện thân.
Vóc hình khỏi nhiễm bịnh Trần,
Linh-hồn yên-ổn, tinh thần thung-dung.

Nghe khuyên chỉ rõ, ý mơ dùng,
Tinh-dục buộc ràng khó vầy-vùng.
Ngày lại tháng qua, lần hẹn mãi,
Lâm tai hối ngộ, nghĩ đã cùng.

Việc làm phải có thi chung,
Trông mong rốt cuộc, kiết hung lẽ nào.
Nếu không xem xét thấp cao,
Chẳng ngăn thể-dục, biết sao chánh tà.

Thân người như thể cỗ xe mà !
Thể-dục khác nào ngựa kéo qua.
Thiếu kẻ cầm cương, kèm chỉ nẻo,
Bụi bờ dụng-chạm, khổ tuông-pha.

Đường đời xem thấy càng xa,
Chông gai hăm hố, khổ là xiết bao !
Chớ nèn nhắm mắt đi nhào,
Liều thân hại thể, nghĩ nào ích chi ?

Muốn nên người đặng, khá tu tri,
Học Đạo tiên thiên rất diệu kỳ.
Bền chí giỏi mài, năng luyện kỹ,
Mời trông liễu đạt lý huyền vi.

Say mê mùi Đạo từ-bi,
Tránh đều hại vật, trợ nguy tế nạn.
Làm gương để lại Trần-gian,
Phước lành đặng hưởng, rõ-ràng nêu danh.

Kinh Nho, Thích, Đạo đã phân rành,
Truyền dạy xưa nay nổi việc lành.
Chỉ rõ đường tà, người khá tránh,
Rầu phiền đau-dớn bởi đâu sanh ?

Tổ bảy tội phước ngọn ngành,
Mấy linh điển rõ, lập thành quả duyên.
Thoát vòng khổ-não tai khiên,
Luân-hồi khỏi dọa, Thánh Tiên đặng gần.

Phật Trời giáo huấn, nhọc không cần,
Nguyên độ chúng-sanh thoát khổ-trần.
Ngặt bởi muội-mê không ngộ tánh,
Tranh danh đoạt lợi dục tham sân.

Tiếc thay cho kẻ không phần,
Tự kiêu tự đắc tưởng thân trọn rồi.
Chẳng lo cội đực vun bồi,
Buông theo thể-dục, thả trôi linh-hồn.

Lời lành Tam Giáo thiết kim ngôn,
Tuy khác lễ-nghi, cũng một môn.
Lý diệu dạy truyền người thiện tín,
Tu hành chơn-chất, kính Thiên-tôn.

Thất MINH-LÝ, miếu TAM-TÔNG,
Phụng thờ ba Đạo, giữ tồn nghĩa nhân.

Tim kinh kiếm sách tu thân,
Độ người tỉnh ngộ vào lãn cửa không.

Như cây day nhánh trở về dòng,
Hưng khí Thái-Dương rạng ánh hồng.
Tàn lớn chớ che sáng cỏ nhỏ,
Làm người há chẳng giúp nhau cùng?

Hỡi ai ý thuận tình đồng,
Chung lo tu luyện, rõ thông khổ đời.
Mong tìm phước địa đến nơi,
Nợ trần khỏi vướng, thanh-thời ra vào.

Nên rừng há dễ một cây sao ?
Dặm vợi vầy đoan, dạ chẳng nao.
Bậu bạn tu hành diu-dẫn lối,
Cơm canh phải đủ, bổ thân lao.

Cửa đạo đức chẳng ngăn rào,
Sách kinh chỉ vẽ, sửa trau lỗi lầm.

Đồng suy hạp tưởng lý thâm,
Ngưỡng triêm nẻo chánh, dốc tâm dâng chơn.

Dặc-dẻ tánh mạng, giữ lòng nhờn,
Lỗi quấy khi xưa phải sạch trơn.
Thân thể nhẹ-nhàn nghe biết rõ,
Trở nên lành tốt, ấy là hơn.

Xấu-xa tầm nhộng xem nhờn,
Kéo tơ ra kén, làm ơn cho người.
Lâu ngày hóa bướm sắc tươi,
Bay cao liệng thấp, dạo chơi non bồng.

Bền lòng học tập, ắt nên công,
Lục tặc lục trần hoán lục thông.
Ngũ đức ngũ nguơn là ngũ uẩn,
Cá kia dày quả cũng thành rỗng.

Há cần luyện Đạo rừng không,
Tại gia tu niệm cũng mong gặp phần.
Cang thường hơn nghĩa hiếu thân,
Giỏi mài nết hạnh, Thánh Thần chứng cho.

ĐẠO là căn bản, khá tầm mò,
MINH mẫn lương-tâm, cạn xét dò.
LÝ ấy tánh chơn vô nhị thị,
GIẢI phân họa phước, chẳng so-đo.

Lòng lành tỉnh ngộ sớm lo,
Tinh chuyên học Đạo nhỏ to chỉ truyền.
Chẳng hay ghét ngõ ganh hiên,
Gặp cơn sai-siễn, giúp khuyên nhau cùng.

Thất MINH-LÝ nền chung các Đạo,
Không trọng khinh Tam Giáo cứu lưu.
Các Đạo đều đồng chí căn ưu,
Do đường chánh ti-khuru tu niệm.
Chớ đem dạ tị-hiểm bao-biểm,
Mà trể lo kiểm-diểm hồi đầu.
Khả nương nhau, tương ái tương cầu,
Rán công biện cơ mẫu lý diệu.
Bởi mê-muội, bít ngăn cứu khiêu,
Làm cho người khó hiểu Đạo Trời.
Nên sanh ra lầm lỗi khắp nơi,
Mau sớm kíp chung hơi giác ngộ.
Phật, Tiên, Thánh từ-bi phổ độ,
Bố đức ân cứu khổ lê-dân.
Dạy khuyên người liên hạp tương thân,
Bền gìn lễ, nghĩa, nhân, trí, tín.
Lớn thương nhỏ, dưới trên cung kính,
Chốn tam đồ đặc định diu ra.
Khỏi luân-hồi lục đạo dọa sa,
Ắt gặp đặng Tiên-gia, Phật, Thánh.
Trên Cổ-Phật Nhiên-Đăng giống khánh,
Dưới thiện-nam tâm tánh sữa trâu.
Tín-nữ mau nẻo sáng lướt vào,
E trể bước xiết bao rất uổng!

MINH-LÝ

MỤC LỤC KINH

Kinh Minh-Lý :

Bổ cáo	in rồi	Giác thể (có nhiều cuốn)	đang soạn
Sấm hồi quốc-âm		Tịnh nghiệp văn	
Sấm hồi chữ nôm	đang soạn	Tĩnh thể ngộ chơn	
Nhứt tụng			

Kinh các nơi gởi phát :

Giác thể tân tân	{	Cảm ứng, Âm chất,	Các hiệu kinh này đã phát hết rồi
Tịnh nghiệp văn		Giác thể, Công quả cách	
Văn-Xương Đế-Quân	{	Tây qui trực chỉ	
Đại bi thập chú		Lão nhơn đặc ngộ	
Di-Đà, Hồng-Danh, Vu-Lan		Minh-Thánh kinh	
Phổ môn		Táo-Quân chơn kinh	
Bác kiết nội gia		Ngọc-Hoàng kinh	
{ Hồi dương nhơn quả		Quân-Âm tế độ	(in gần rồi)
{ Từ ân ngọc lịch			

Đơn-kinh và thiện-thơ :

Huỳnh đình kinh chú (nội cảnh)	Huệ mạng
id. (ngoại cảnh)	Chỉ huyền thiên
Đạo đức kinh thích nghĩa	Suất tánh siển vi
Thanh tịnh kinh	Nữ-đơn kinh
Đạo thơ thập nhị chương	Thái-Thượng cảm ứng thiên tân chú
Tánh mạng khước chỉ	Kim cang ngũ thập tam gia chú giải (4 cuốn)
Tiên Phật hiệp tông	Kim cang kinh chú
Ngọc-Hoàng tâm ấn	Kim cang kinh luận
Thiên tiên chánh lý	Kim cang kinh trực giải
Huyền diệu cảnh	Giảng luận hiệp biên
Trực chỉ huyền châu	Khiết cần minh châm
Tiêu-Dương kinh	Tam qui ngũ giải chơn giải
Tiên Phật chơn truyền	Y bát chơn truyền
Ngộ tánh cùng nguyên	Ngọc lộ kim bản
Tâm kinh bí giải	Giới sát phóng sanh văn
Nguơn yếu toàn thiên	Phá mê thiên
Kim-tiên chứng luận	Chỉ mê giác ngộ
Háo sanh cứu kiếp biên	Tĩnh thể ngộ chơn
Tĩnh mê yếu ngôn	
Phá mê tông chỉ	

Tĩnh thể đồ
Nhập đạo chỉ mê
Minh-Thánh kinh

Vĩnh mạng kinh
Minh thiện tối lạc
Từ-Hàng tánh lý

Các thứ đơn-kinh và thiện-thơ này tại chùa chẳng có mà phát. Bởi có nhiều vị mộ xem, nên chúng tôi lược biên ra đây đặng biết kiểm mã dùng.

Kinh và sách có tại Tàng-kinh thất « Tam-Tông Miếu »

Kinh và sách chữ nho :

Đạo thơ thập nhị chương
(16 cuốn)
Niệm Phật trực chỉ
Huê nghiêm nguyên nhơn luận
hiệp giải
Tây qui trực chỉ
Kim cang kinh trực giải
Phật thuyết thí đặng công đức
kinh
Phật thuyết A-Di-Đà kinh yếu
giải
Phật thuyết thập nhị nhơn duyên
kinh
A-Di-Đà kinh diễn nghĩa (4 cuốn)
Diệu pháp liên hoa kinh yếu giải
(6 cuốn)
Lăn-Già kinh chú giải (2 cuốn)
Phật đánh lăng nghiêm kinh hội
giải (6 cuốn)
Sa-di luật-nghi yếu lược tăng chú
Tánh mạng khuê chỉ (2 cuốn)
Suất tánh siển vi
Chỉ bửu thiên
Tiên Phật hiệp tông
Hàng-Tiên bửu truyện
Nguyên đạo chánh nghĩa luận
Khiết cần minh châm chú thích
Thập diện tĩnh thể tân thơ
Văn-Xương Đế-quân
Chỉ mê giác ngộ bửu Phật
Phá mê thiên
Đại bi thập chú
Quan-Thánh giác thể kinh

Thập lục điều-quì chú giải
Văn-Võ-Đế cứu kiếp, bảo sanh
vĩnh mạng kinh
Tĩnh thể ngộ chơn
Bá tuế tu hành kinh
Thái-Dương, Thái-Âm kinh
Lữ-Tổ chỉ huyền thiên chơn giải
Ngọc-Hoàng tâm ấn chơn giải
Lý-Ngao cứu mầu
Mảnh tỉnh biên
Thanh tịnh kinh đồ chú
Phước âm lục
Cao-Vương Quan-Thế-Âm kinh
Thiên tiên chánh lý
A-Di-Đà kinh
Kim cang kinh
Qui nguơn trực chỉ
Qui nguơn âm nghĩa (2 cuốn)
Đạo đức kinh chuyển ngữ
Vô-cực truyền tông chỉ
Tĩnh thể đồ
Địa-Mẫu chơn kinh
Minh-Thánh kinh chú giải
Tam-Thánh kinh linh nghiệm đồ
thuyết
Ngọc-Hoàng kinh
Bắc-Đẩu diên thọ kinh
Văn-Đế hồi cuốn bửu Phật
Qui châm trích yếu
Huỳnh-Đế nội kinh tối vấn (6 cuốn)
Sơn hải kinh đồ thuyết. (4 cuốn)
Thiền môn nhứt tụng
Diêu-Trì Vương-Mẫu bửu sám

Khánh chúc biếu văn
 Giảng luận hiệp biên
 Thần tiên đại quan
 Huỳnh đình nội cảnh
 Tinh mê lục
 Vương-Thị nữ chơn kinh
 Huỳnh-Mai bửu quyền
 Quân Âm cứu kiếp khuyến thiện
 văn
 Nhập đạo chỉ mê
 Minh thiện tối lạc
 Đạt-Mạ Tồ-sư bửu quyền
 Linh-sơn thần chung bửu quyền
 Tam qui ngũ giải chơn giải
 Quân kiến thiên

Thập cáo linh văn
 Hà-Tiên-Cô diễn ca
 Dưỡng chơn tập
 Phồ độ kinh
 Siêu thăng kinh
 Cảm ứng kinh
 Đại đạo tu hành kinh
 Đại Thánh mật kiếp chơn kinh
 Tam-Giáo chánh tông
 Ngọc lịch bửu yếu
 Huệ mạng kinh
 Tứ thơ
 Văn minh tân tự điển
 Khương-Hi tự điển

Kinh và sách chữ quốc-âm :

Bác kiết nội gia
 Mông học
 Minh-Thánh chơn kinh
 Văn-Xương Đế-Quân
 Lão nhơn đắc ngộ
 Tư-Mạng bửu cáo
 Táo-Quân chơn kinh
 Di-Dà, Hồng-Danh, Vu-Lan
 Kim cang chú giải
 Phồ môn kinh
 Cao-Vương chơn kinh Quan-Thế-
 Âm
 Văn-Xương Đế-Quân
 Đại bi thập chú
 Từ ân ngọc lịch minh kinh
 Tây qui trực chỉ
 Giác thế tân tân

Truyền đăng lục
 Lê Tả-quân
 Thiên môn diễn quốc-âm
 Tiền nguyên diễn thuyết đình hồ
 Cảm ứng, Âm chất, Giác thế, Công
 quả cách
 Quan-Thánh Đế-Quân cứu cấp
 vĩnh mạng kinh
 Dữ nhơn đồng lạc thiện tông kiến
 Hồi dương nhơn quả
 Đại đạo tam kỳ phồ độ
 Địa-Mẫu chơn kinh
 Tịnh nghiệp văn
 Thiên chí bửu diễn nghĩa
 Ngọc-Hoàng kinh
 Ấu học chỉ nam
 Tục diêu chánh phong

Sách chữ Langsa :

Lumen
 Uranie
 Ouvres Posthumes
 Le livre des médiums
 Le monde invisible et la guerre
 Christianisme et Spiritisme
 Jeanne d'Arc Médium

Recherches sur les phénomènes
 du spiritualisme.
 Les Apparitions matérialisées
 des vivants et des morts I
 id II
 Qu'est-ce que c'est le Spiritisme?
 Le problème de l'Etre et de la
 Destinée

L'Inconnu	Tome I	Morale et Religion
id.	« II	Contes & Légendes du Bouddhis-
Dans l'Invisible		me chinois
La Grande Enigme Dieu & l'Univers		Caractères chinois-Etymologie-
Le Livre des Esprits		graphie-lexiques
La Genèse		La Sagesse du Bouddha
L'Evangile selon le Spiritisme		La morale bouddhique
Le Ciel et l'Enfer		Doctrines de Confucius
Le Spiritisme et le Clergé		Avant la mort
catholique		Autour de la mort
Initié-Roman de l'Au-Delà		Après la mort
Instruction pratique sur les		L'Amour-Les Sens-Le Cœur-
manifestations spirites.		L'Idée
Dictionnaire RHEA (Théosophie)		Anthologie bouddhique
La Zone frontière entre l'Autre		id.
monde et Celui-ci.		« II
Le Phénomène spirite		Siddhartha
Recherches sur la Médiumnité		Les morts vivent-ils ?
Ceux qui nous quittent.		Le Démon spirite
Les Grands Initiés		Science occulte
La Sagesse antique		Le Kybalion-Etude sur la philo-
Le Sommeil naturel et l'Hypnose		sophie hermétique de l'ancienne
Balthazar le Mage		Egypte et de l'ancienne Grèce
L'Evolution animique-Essais de		Les Miracles de la volonté
psychologie physiologique.		L'art de vivre longtemps
Dans le Sanctuaire		Comment obtenir un cerveau
Je suis vivant	Tome I	lucide et de la clarté d'Esprit.
id.	« II	Energie vitale
Des phénomènes prémonitoires		L'Inconnu et les problèmes
La clef du bonheur		psychiques
Introduction à la Yoga		Les forces naturelles inconnues
Karma		Dieu dans la nature
La Philosophie ésotérique de		La vie du Bouddha
l'Inde		Apologie du Bouddhisme
L'Homme et ses corps		Le Bouddhisme
Etude documentaire sur le Livre		Esquisse des principales sectes du
l'Esprit consolateur ou nos		Bouddhisme en Extrême-Orient
Destinées		Pourquoi le Bouddhisme mérite
Les trois aliments meurtriers		de rester la religion de tous les
Une Esquisse de la Théosophie		asiatiques en Extrême-Orient ?
La Bhagavad-Gita-Le chant du		Đạo đức kinh
bienheureux		Dictionnaire français-annamite
Aux pieds du Maître		Dictionnaire français chinois
La morale chinoise		Dictionnaire annamite-français
Cosmogonie des Rose-croix		(Génibrel)
Recherches sur les superstitions		Dictionnaire classique de la langue
en Chine	Tome XIII	chinoise
id.	XIV	Dictionnaire Larousse
		Dictionnaire annamite

Kinh và sách kê trên đây để cho chư qui vị đến xem tại chùa
mà thôi, chớ chẳng có phát và cho mượn đem về nhà.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

QUẢNG CÁO

Xưa nay in kinh là việc làm phước, cầu có nhiều người in mà phát trong thiên hạ. Như vậy, in nhiều chừng nào lại càng tốt chừng nấy, thì có giữ bản quyền mà làm chi?

Chư qui độc-giả thấy đề trước bìa kinh ba chữ « Giữ bản quyền » cũng có lẽ lấy làm lạ, vậy chúng tôi xin giải rành cái ý kiến của chúng tôi.

Chúng tôi thường thấy kinh in nhiều chỗ sai, là vì người hảo tâm ấn tống ở lục-linh, xa-xuôi, hoặc là người ở Saigon, lãnh coi in giùm, mà không có đủ ngày giờ, nên sửa không đáng kể. Rồi người sau lại do cuốn kinh sai đó mà in ra nữa, hoặc vì có chỗ in sai, bèn lấy ý riêng mình mà sửa lại, thành ra một bộ kinh, mà mỗi lần in đều khác nhau cả. Vả chẳng kinh là lời châu ngọc của Thánh, Hiền, Tiên, Phật truyền lại, nếu đề sai một chữ thì mất nghĩa lý rất nhiều, mà lại có khi làm cho nghịch hẳn với lời dạy của Thần Tiên. Một chữ còn vậy, huống chi là nhiều nữa!

Khi tiếp mấy bài kinh in vậy, Thần Tiên cũng hằng dặn rằng : « Chư như răn sao lại cho ki-can, nên sai siêng thì có tội lớn đó, vì kinh để truyền lại nhiều đời, chớ chẳng phải như lời dạy thường. » Mỗi khi cho dứt một bài, Thần Tiên cũng có dạy đọc lại, coi có thiếu sót chẳng. Thần Tiên còn chỉ dạy học thay, huống chi là phạm ta!

Chúng tôi chịu theo lời dạy, có giữ tại Tam-Tông Miếu một bản chánh, đăng ngày sáu cứ đó đó mà in ra hoài, hầu tránh khỏi nhiều chỗ sai lầm đáng tiếc. Chúng tôi cũng còn giữ tại chùa mấy cái khuôn hình in trong kinh.

Ấy vậy trong lục-châu chư qui vị hảo tâm, muốn in kinh của Minh-Lý, xin gởi thơ hoặc đến Tam-Tông Miếu mà thương nghị, thì chúng tôi sẵn lòng tiếp rước, lãnh sửa giùm và cho mượn khuôn hình mà in. Chúng tôi sẽ do theo bản chánh, hết lòng sửa ki-can, trước là chẳng trái lời dạy của Thần Tiên, sau nữa là làm cho vừa lòng chư qui vị hảo tâm ấn tống.

TIRAGE à

